BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA

BẢN TIN THÔNG BÁO, DỰ BÁO VÀ CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT

THÁNG 7 NĂM 2016

VÙNG DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ

HÀ NỘI, THÁNG 8/2016

Chịu trách nhiệm nội dung: Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước
Địa chỉ: 93/95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; ĐT: 04 32665006; Fax: 04 37560034
Website: cewafo.gov.vn; Email: canhbaodubao@cewafo.gov.vn

MỤC LỤC

I. Diễn biến tài nguyên nước dưới đất vùng Duyên hải Nam Trung Bộ 3
I.1. Tầng chứa nước Holocen (qh) 3
I.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp) 3
II. Chi tiết diễn biến và dự báo mực nước các tỉnh thành phố.....7
II.1. Thành phố Đà Nẵng 9
II.1.1. Tầng chứa nước Holocen (qh).....9
II.2. Tỉnh Quảng Nam 10
II.2.1. Tầng chứa nước Holocene (qh).....10
II.2.3. Tầng chứa nước Pleistocene (qp) 11
II.3. Tỉnh Quảng Ngãi 12
II.3.1. Tầng chứa nước Holocene (qh).....12
II.3.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp) 14

Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ hiện có 41 công trình quan trắc, trong vùng có 3 tầng chứa nước lỗ hổng và 2 tầng chứa nước khe nứt tại các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi và thành phố Đà Nẵng. Trên cơ sở kết quả quan trắc tài nguyên nước dưới đất năm 2015 và 2016, diễn biến tài nguyên nước dưới đất được phân tích, đánh giá để dự báo mực nước tháng 8 và tháng 9 năm 2016 cho tầng chứa nước chính là tầng chứa nước Holocene (qh) và tầng chứa nước Pleistocene (qp). Kết quả được thể hiện chi tiết như sau:

I. Diễn biến tài nguyên nước dưới đất vùng Duyên hải Nam Trung Bộ

I.1. Tầng chứa nước Holocen (qh)

Diễn biến mực nước dưới đất tháng 7 so với mực nước trung bình tháng 6: mực nước có giá trị dâng và hạ, với 9/22 công trình có mực nước hạ, 9/22 công trình có mực nước dâng, 4/22 công trình có mực nước dâng hạ không đáng kể. Giá trị hạ thấp nhất là 0,26m tại xã Bình Minh, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (QT12-QD), giá trị dâng cao nhất là 0,53m tại TT.Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (QT13a-QD)

Trong tháng 7: mực nước trung bình tháng sâu nhất là 8,38m tại xã Phổ An, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (QT9a-QN), mực nước trung bình tháng nông nhất là 1,04m tại TT. Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (QT13a-QD).

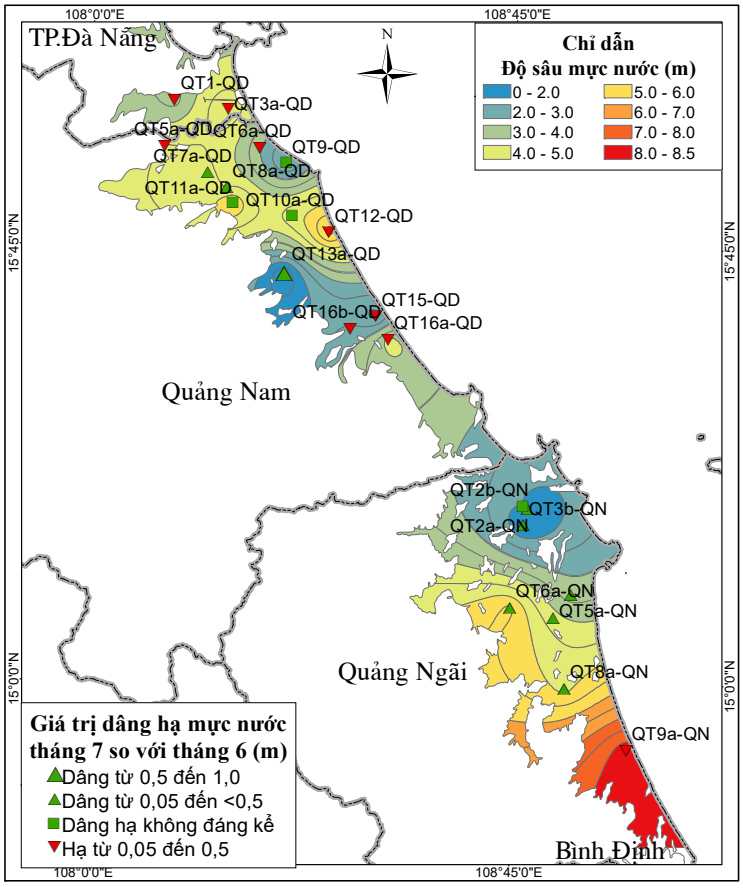

Hình 1.Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 7 tầng qh

Diễn biến mực nước dưới đất trung bình tháng 7 so với cùng thời điểm 1 năm trước được thể hiện chi tiết trong bảng 1, 2 và hình 3.

Bảng 1. Mực nước TB tháng cực trị qua các thời kỳ (m)

Error! Not a valid link.

Bảng 2. Diễn biến mực nước TB tháng 7/2016 so với cùng thời điểm năm trước (m)

Error! Not a valid link.

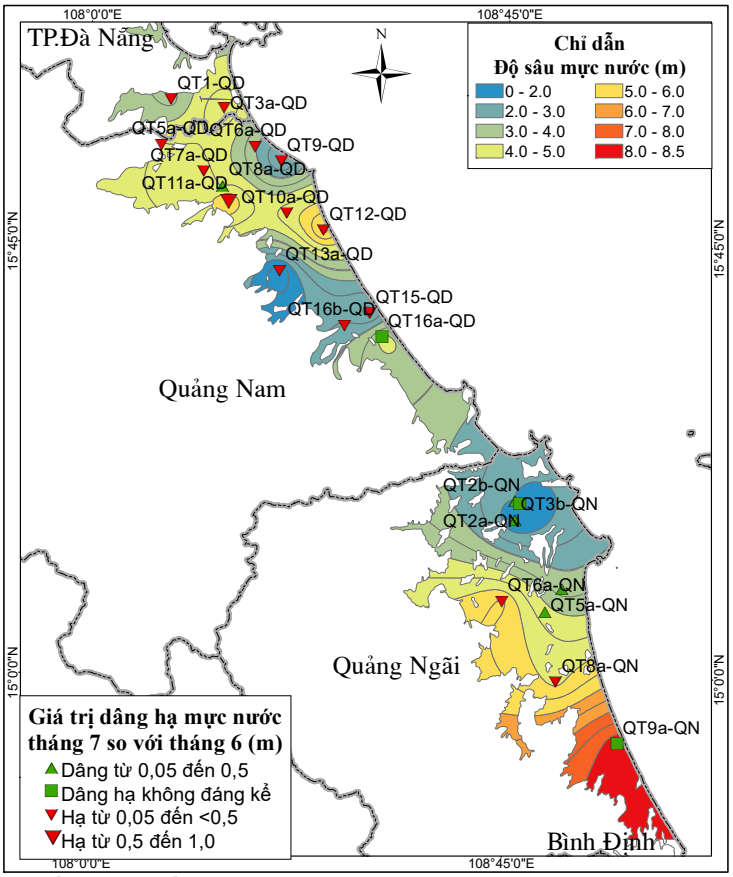

Hình 2. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 7/2016 so với cùng kỳ năm trước

Dự báo: Diễn biến mực nước tháng tiếp theo so với mực nước thực đo tháng 7 có xu thế hạ là chính. Mực nước hạ thấp từ 0,05 đến 0,5m tập trung chủ yếu ở TP. Quảng Ngãi và huyện Bình Thới, Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

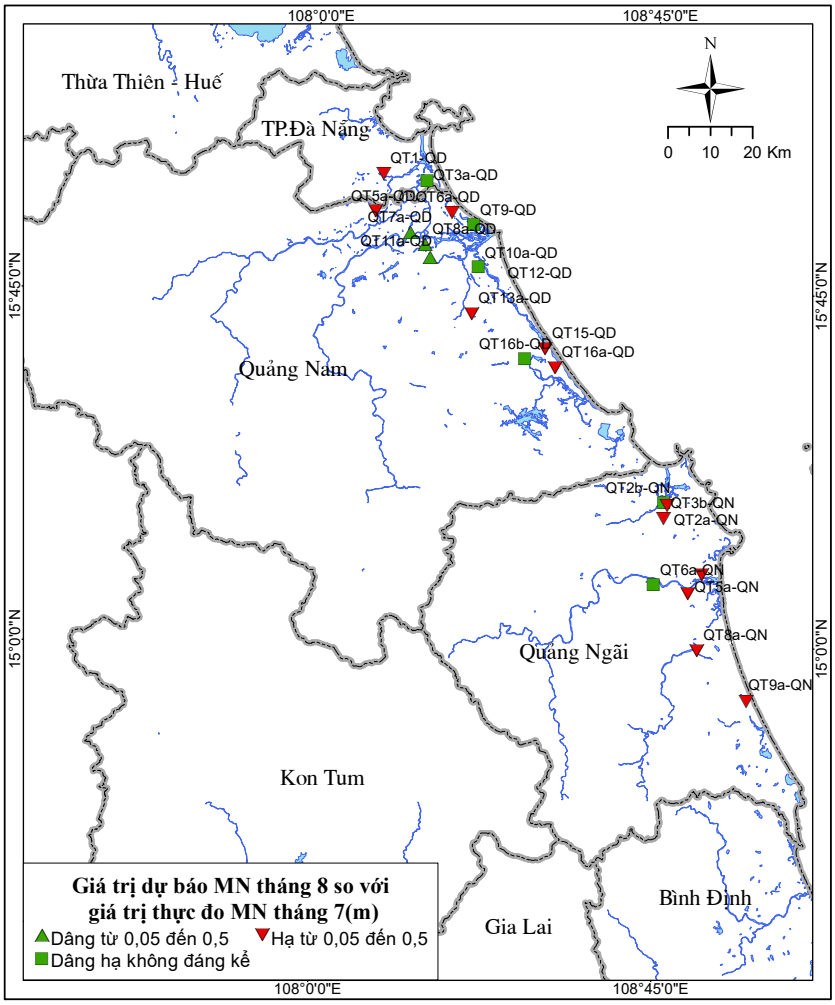

Hình 3. Sơ đồ dự báo diễn biến mực nước tầng qh

I.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)

Diễn biến mực nước dưới đất tháng 7 so với mực nước trung bình tháng 6: mực nước có giá trị dâng và hạ, với 4/10 công trình có mực nước hạ, 4/10 công trình có xu thế dâng, 2/10 công trình có mực nước dâng hạ không đáng kể. Giá trị hạ thấp nhất là 0,29m tại xã Tam Phú, huyện Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (QT11b-QD) và giá trị dâng cao nhất là 0,19m tại xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (QT14-QN).

Trong tháng 7: mực nước trung bình tháng sâu nhất là 8,29m tại xã Phổ An, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (QT9b-QN); mực nước trung bình tháng nông nhất là 1,45m tại xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (QT14-QD).

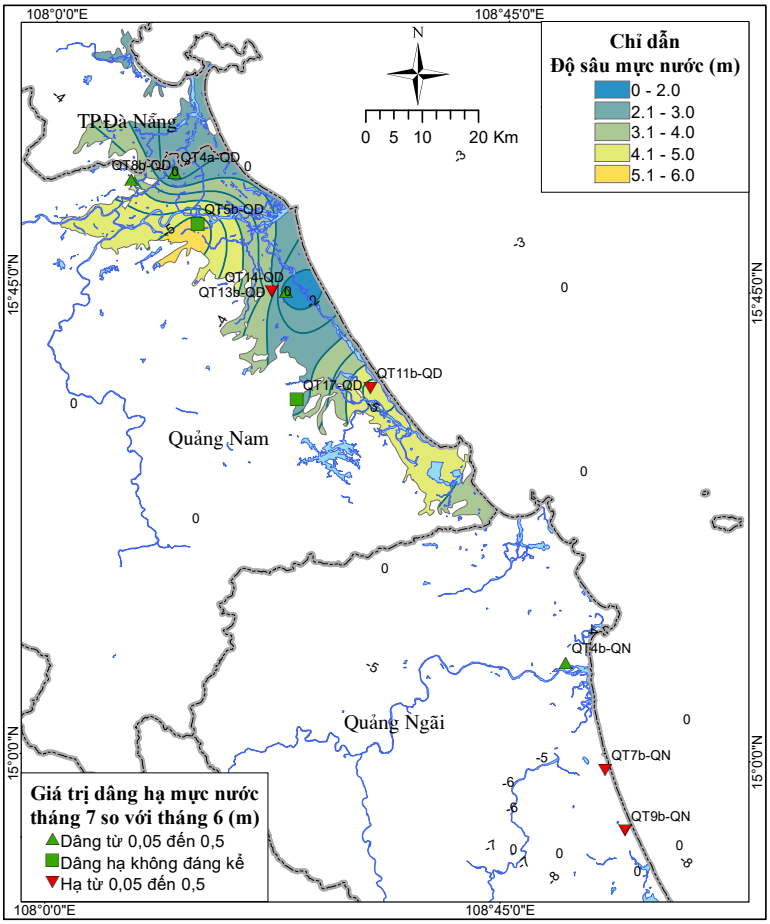

Hình 4. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 7 tầng qp

Diễn biến mực nước dưới đất trung bình tháng 7 so với cùng thời điểm 1 năm trước được thể hiện chi tiết trong bảng 3, 4 và hình 5.

*Mực nước TB tháng cực trị qua các thời kỳ (m)***Error! Not a valid link.**

Bảng 3. Diễn biến mực nước TB tháng 7/2016 so với cùng thời điểm năm trước

Error! Not a valid link.

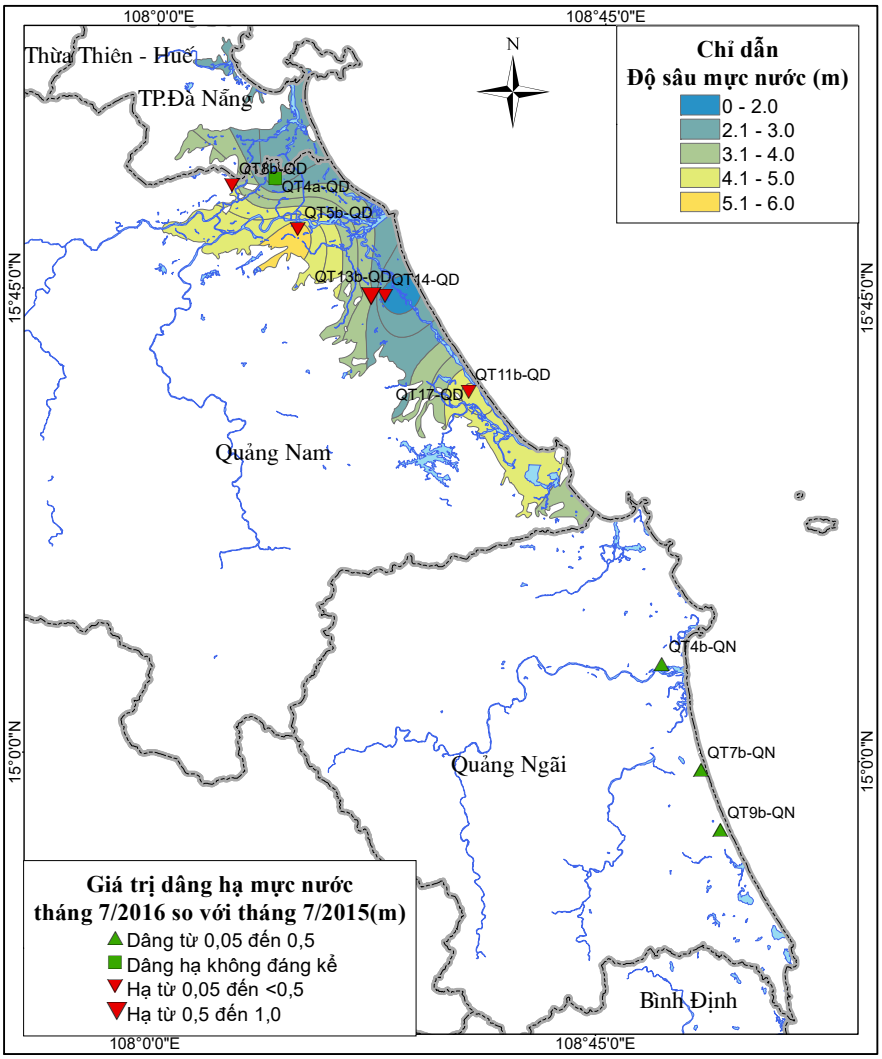

Hình 5. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 7/2016 so với cùng kỳ năm trước

***Dự báo**:* Diễn biến mực nước tháng tiếp theo so với mực nước thực đo tháng 7 có xu thế hạ là chính. Mực nước hạ thấp nhất tập trung chủ yếu ở TP. Tam Kỳ, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam và các huyện Đức Phổ và Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (xem hình 6).

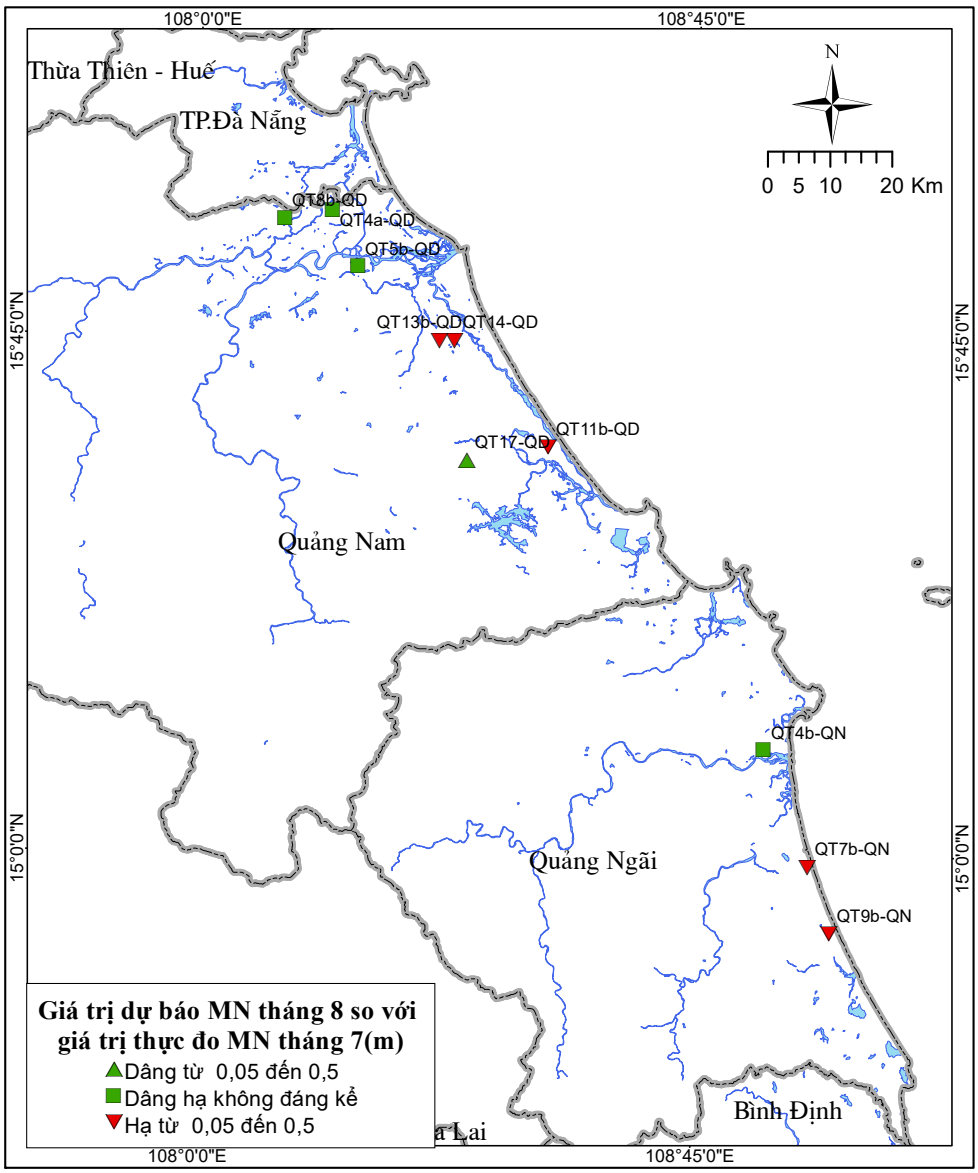

Hình 6. Sơ đồ dự báo diễn biến mực nước tầng qp

II. Chi tiết diễn biến và dự báo mực nước các tỉnh thành phố

II.1. Thành phố Đà Nẵng

II.1.1. Tầng chứa nước Holocen (qh)

Trong phạm vi thành phố, mực nước dưới đất tháng 7 có xu thế hạ so với mực nước trung bình tháng 6. Giá trị hạ thấp nhất là 0,19m tại phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn (QT3a-QD).

Mực nước trung bình tháng sâu nhất là 5,03m tại phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn (QT3a-QD). Mực nước trung bình tháng nông nhất là 3,33m tại phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà (QT1-QD).

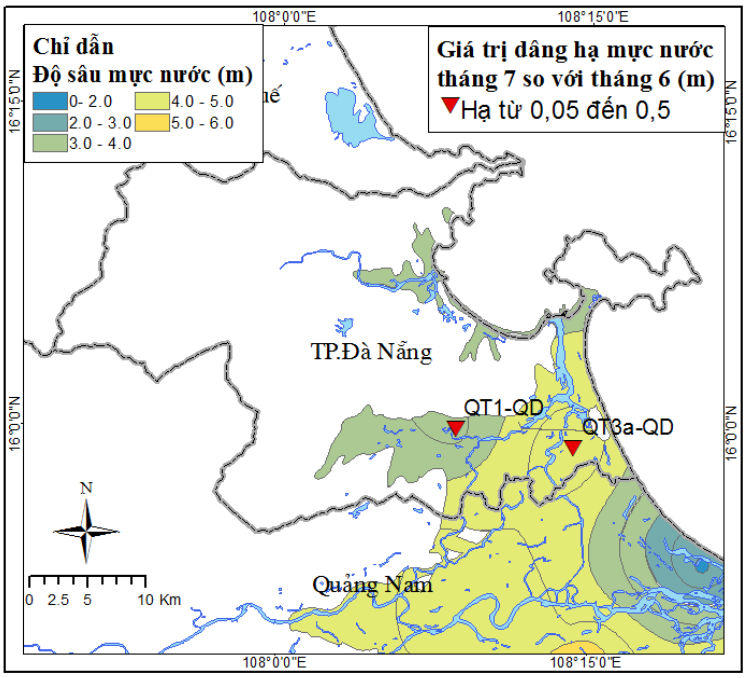

Hình 7. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 7 tầng qh

Dự báo: Trong tháng 8 mực nước có xu thế hạ, đến tháng 9 mực nước có xu thế dâng. Chi tiết diễn biến mực nước một số điểm đặc trưng (xem hình 8 và bảng 5).

Error! Not a valid link. **Error! Not a valid link.**

a) phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn (QT3a-QD)

b) Phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà (QT1-QD)

Hình 8. Dự báo độ sâu mực nước tháng 8, 9 tầng qh

*Độ sâu mực nước tầng qh (m)***Error! Not a valid link.*Cảnh báo:*** không có cảnh báo

II.2. Tỉnh Quảng Nam

II.2.1. Tầng chứa nước Holocene (qh)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước dưới đất tháng 7 có xu thế hạ so với mực nước trung bình tháng 6. Giá trị hạ thấp nhất là 0,26m tại xã Bình Minh, huyện Thăng Bình (QT12-QD) và giá trị dâng cao nhất là 0,53m tại TT Hà Lam, huyện Thăng Bình (QT13a-QD).

Mực nước trung bình tháng sâu nhất là 6,22m tại xã Bình Minh, huyện Thăng Bình (QT12-QD). Mực nước trung bình tháng nông nhất là 1,04m tại TT. Hà Lam, huyện Thăng Bình (QT13a-QD).

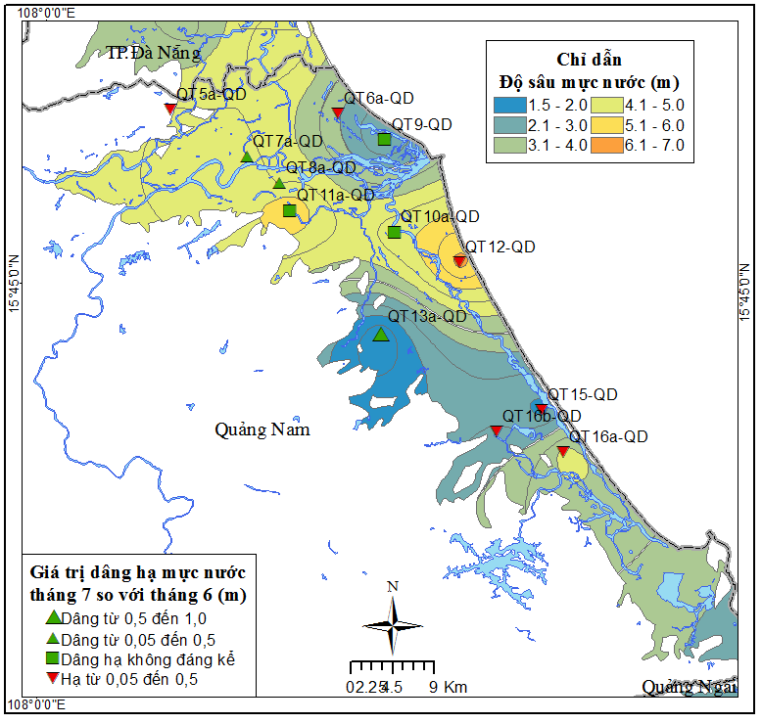

Hình 9.Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 7 tầng qh

Dự báo: Trong tháng 8 mực nước có xu thế hạ, đến tháng 9 mực nước có xu thế dâng. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số điểm đặc trưng như sau (xem hình 10 và bảng 6).

Error! Not a valid link.a) xã Điện Dương, huyện Điện Bàn
(QT6a-QD)

Error! Not a valid link.b) xã Điện Phong, huyện Điện Bàn
(QT8a-QD)

Error! Not a valid link.
c) xã Bình Minh, huyện Thăng Bình
(QT12-QD)

Error! Not a valid link.
d) xã Tam Phú, TP Tam Kỳ
(QT16a-QD)

Hình 10. Dự báo độ sâu mực nước tháng 8, 9 tầng qh

Độ sâu mực nước tầng qh (m)**Error! Not a valid link.Error! Not a valid link.** ***Cảnh báo:*** không có cảnh báo

II.2.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước dưới đất tháng 7 có xu thế dâng so với mực nước trung bình tháng 6. Giá trị dâng cao nhất là 0,19m tại xã Bình Quý, huyện Thăng Bình (QT14-QD) và giá trị hạ thấp nhất là 0,29m tại xã Tam Phước, huyện Phú Ninh (QT17-QD),

Mực nước trung bình tháng sâu nhất là 5,47m tại xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc (QT5b-QD). Mực nước trung bình tháng nông nhất là 1,45m tại xã Bình Quý, huyện Thăng Bình (QT14-QD).

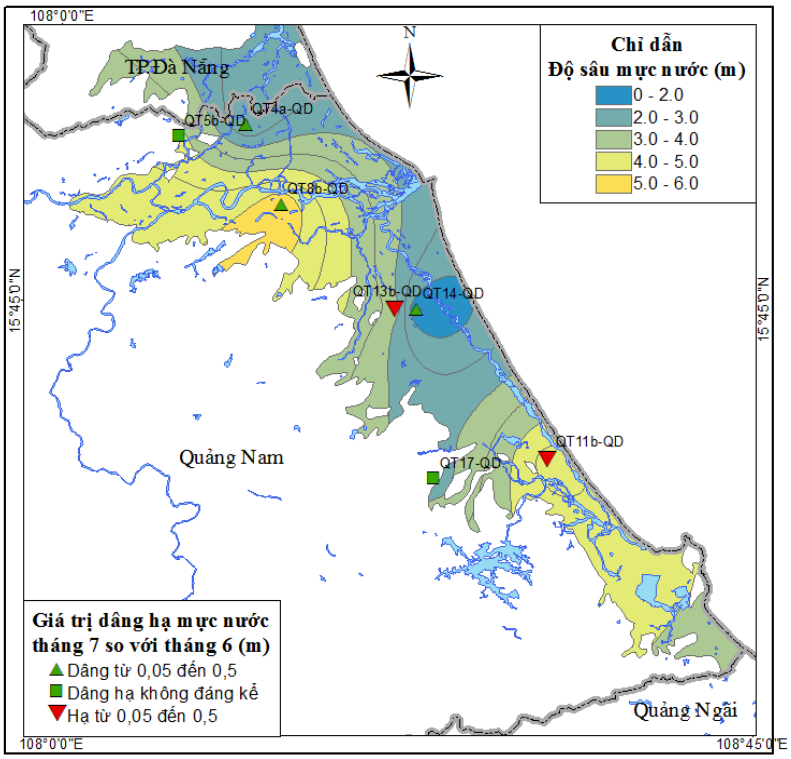

Hình 11. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 7 tầng qp

Dự báo: Trong tháng 8 mực nước có xu thế hạ, đến tháng 9 mực nước có xu thế dâng. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số điểm đặc trưng như sau (xem hình 12 và bảng 7).

Error! Not a valid link. a) xã Điện Hòa, huyện Điện Bàn (QT4a-QD) **Error! Not a valid link.**b) xã Tam Phú, TP Tam Kỳ (QT11b-QD)

Hình 12. Dự báo độ sâu mực nước tháng 8, 9 tầng qp

*Độ sâu mực nước tầng qp (m)***Error! Not a valid link.*Cảnh báo:*** không có cảnh báo

II.3. Tỉnh Quảng Ngãi

II.3.1. Tầng chứa nước Holocene (qh)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước dưới đất tháng 7 có xu thế dâng so với mực nước trung bình tháng 6. Giá trị dâng cao nhất là 0,21m tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa (QT6a-QN) và giá trị hạ thấp nhất là 0,26m tại xã Phổ An, huyện Đức Phổ (QT9a-QN).

Mực nước trung bình tháng sâu nhất là 8,38m tại xã Phổ An, huyện Đức Phổ (QT9a-QN). Mực nước trung bình tháng nông nhất là 1,47m tại xã Bình Minh, huyện Bình Sơn (QT3a-QN).

Dự báo: Trong tháng 8 mực nước có xu thế hạ, đến tháng 9 mực nước có xu thế dâng. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số điểm đặc trưng như sau (xem hình 14 và bảng 8).

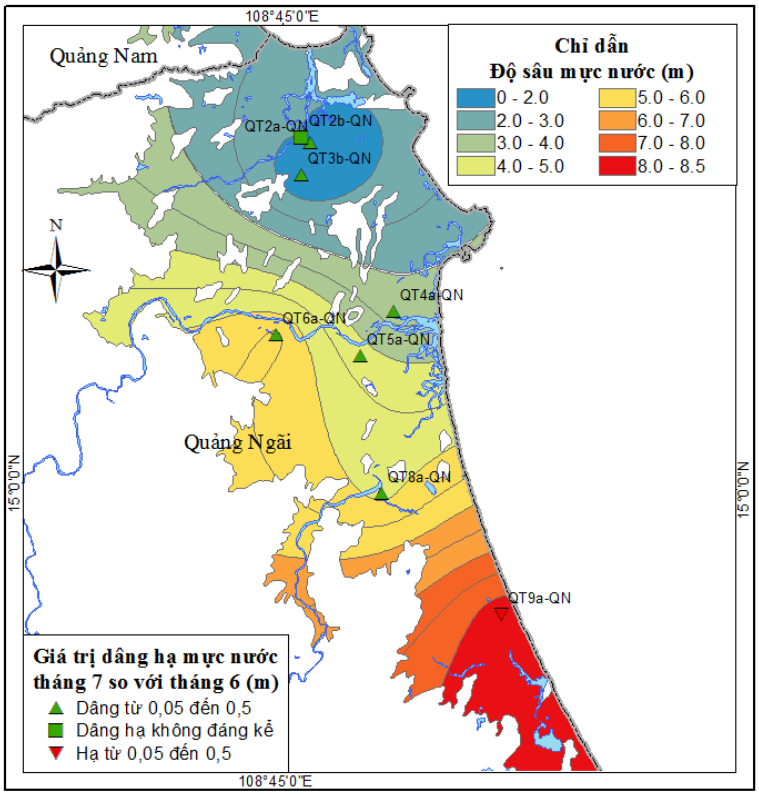

Hình 13. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 7 tầng qh

Error! Not a valid link.
a) xã Tịnh Long, huyện Sơn Tịnh (QT4a-QN)

Error! Not a valid link.b) xã Tịnh Long, huyện Sơn Tịnh (QT5a-QN)

Error! Not a valid link.
c) xã Phổ An, huyện Đức Phổ (QT9a-QN)

Error! Not a valid link.d) xã Bình Minh, huyện Bình Sơn (QT3b-QN)

Hình 14. Dự báo độ sâu mực nước tháng 8, 9 tầng qh

*Độ sâu mực nước tầng qh (m)***Error! Not a valid link.Error! Not a valid link.*Cảnh báo:*** không có cảnh báo.

II.3.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)

Diễn biến mực nước dưới đất tháng 7 có xu thế hạ so với mực nước trung bình tháng 6. Giá trị hạ thấp nhất là 0,28m tại xã Phổ An, huyện Đức Phổ (QT9b-QN) và giá trị dâng cao nhất là 0,14m tại xã Tịnh Long, huyện Sơn Tịnh (QT4b-QN).

Mực nước trung bình tháng sâu nhất là 8,29m tại xã Phổ An, huyện Đức Phổ (QT9b-QN). Mực nước trung bình tháng nông nhất là 3,31m tại xã Tịnh Long, huyện Sơn Tịnh (QT4b-QN).

Dự báo: Trong tháng 8, 9 mực nước có xu thế hạ. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số điểm đặc trưng như sau (xem hình 16 và bảng 9).

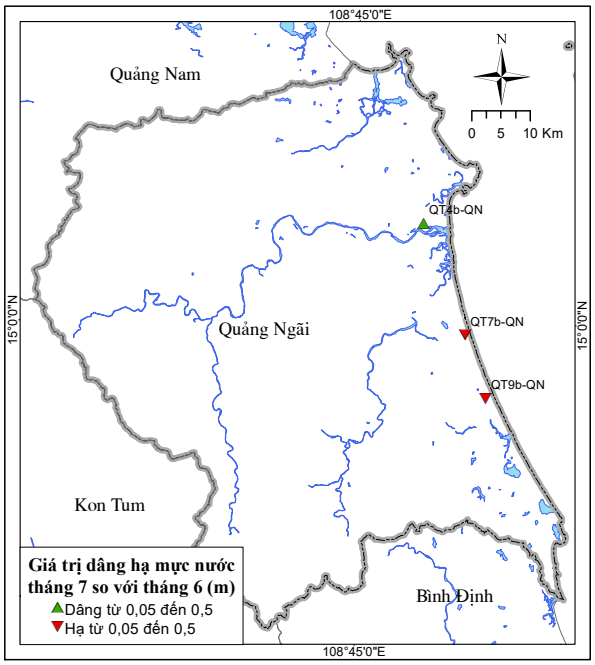

Hình 15. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 7 tầng qp

Error! Not a valid link.
a) xã Đức Minh, huyện Mộ Đức (QT8b-QN)

Error! Not a valid link.
b) xã Phổ An, huyện Đức Phổ (QT9b-QN)

Hình 16. Dự báo độ sâu mực nước tháng 8, 9 tầng qp

*Độ sâu mực nước tầng qp (m)***Error! Not a valid link.*Cảnh báo:*** không có cảnh báo.